

Apr 21st, 2009

Tội chàng ra đi lòng ng khoác chiến y,
và hồn nôi ng bóng quắc k
Nàng ng con thoi có khi nh chàng.
Có mu n gì đâu! L tội m vàng.
Chàng ng i trên yên m bóng dáng em
m t mù sau đám khói tên.
Bằng khuôn m t nhìn tay k m.
Không sao d u đôi h n....
(Chinh ph ca - Phạm Duy)

Ngày 21/4/1975, khi Tội ng Thội ng Nguyễn Văn Thiệu u t ch c, trao quy n l i cho c Trội n Văn Hội ng, tôi còn nh rõ l i ông Thiệu u nói:

- “M t m t Tội ng Thội ng Nguyễn văn Thiệu u, quân đ i còn Trung Tội ng Nguyễn Văn Thiệu u, đ ng bào còn m t chi n sĩ Nguyễn Văn Thiệu u. Tôi nguy n s chi n đ u k bên anh em chi n sĩ”. L i tuyên b c a ông Thiệu u đã gây cho tôi s xúc đ ng. Th r i l i tuyên b y cũng đã bay theo gió, khi s l n c p ch huy tr c ti p đ i u hành gu ng máy qu c gia đã v cánh chim bay sang ngo i qu c, tìm n i n tr n an lành, b m c quê nhà, dân t c và quân đ i đang ch t đ u i trong cu ng phong súng đ n t i b i, Thiệu u Tội ng Nam, Hội ng, Hai, V , Phú. Nh c đ n đây tôi không ngăn n i ti ng n c ngh n ngào.

Ồi ti ng súng n r n vang trên kh p lãnh th . Mùa hè năm 1972, nhà văn Phan Nh t Nam đã m nh danh là mùa hè đ l a. Mùa hè máu. Mùa hè cu i đ y yêu đ ng. Mùa hè t n cùng v c th m. Còn mùa hè 30/4/1975 bi th ng thê th m ng n nào? Chúng ta còn đ ngôn t đ di n t t n cùng n i th ng tâm kinh hoàng c a sinh ly, t bi t, cu ng cu ng y không? Tin th t tr n t các Vùng 1,2,3 bay v đ n đ p. Có nh ng n i ch a đánh đã b cho đ ch tràn vào. Cũng có n i quy t li u t chi n. Th m th ng thay, cu c rút quân h n lo n bi đất ch a t ng có trong l ch s và quân s .

Đài VOA và BBC tuyên b nh ng tin th t b i n ng n v phía QLVNCH khi n lòng dân càng thêm khi p đ m. Nh ng đoàn quân th t tr n, t t i manh giáp, không ng i ch huy, cu ng quýt ch y nh đàn v t b sẵn đ u i. Tinh th n binh sĩ r i lo n hoang mang t t đ . H thì thảo b o nhau:

- “Tội ng Thội ng Thiệu u, Th Tội ng Khiêm, Đ i Tội ng Viên đã cao bay xa ch y, còn đánh đ m gì n a. Ông Tội ng này, ông Tội nh n , đã tr n đi ngo i qu c, chúng ta còn đánh làm gì”. H còn

hỏi nhau:

- “Bao nhiêu năm chúng ta chiến đấu cho tập quốc, hay chiến đấu cho tập đoàn tham nhũng? Hay cho cá nhân của ai đây?”

Một người chỉ huy, người quân nhân như tôi không đấu, rút, tan rã. Tôi có những câu hỏi:

- “Quân không Tội phạm chỉ huy thì sao?” Có những kẻ chỉ tâm dè dặt, những kẻ chỉ trích chê bai:

- “Có những ông Tội phạm mà biết đánh giết cái gì! Chỉ có lính đánh đấm các ông Tội phạm hàng ngày”.

Tôi phê bình của những kẻ bắt mẫn hay những kẻ có tâm địa hèn hạ, thối nát khác nào
địch người đầy giá trị. Cho dù có những vị Tội phạm bề bộn, làm cho quân đội bị nhếch, thì cũng có
những vị Tội phạm trong sạch đĩnh đạc, tài ba, đáng cho dân quân khâm phục. Những phần
tử bắt mẫn này đã vô tình hay cố ý không thấy việc tôi quan tâm của sự họ tội phạm, họ trộm, giết các
Tội phạm Lãnh, Sĩ Quan, và Binh Sĩ thối nát chiến đấu cho quân đội và quốc gia như thế nào. Tôi và
những vị cao minh, hiểu biết giá trị hy sinh của những người tuấn kiệt, tôi trang trọng cúi đầu
cảm tạ, tri ân.

Có nhiều người đã nêu lên câu hỏi với tôi:

- “Tại sao Tội phạm Nam, Tội phạm Hoàng chỉ làm chi cho chúng? Tại sao các ông Tội phạm này không
tập thể chiến đấu? Tại sao các ông không trở nên sang trọng quốc?”

Tôi có người nghiêm khắc trách tôi:

- “Bà thối nát. Nếu là tôi, tôi quyết liệt can ngăn không để cho các ông này chết. Với con như thế
này, ông Hoàng chỉ đành bỏ với con tôi sao?”

Ngay cả vài vị phụ nhân của các Tội phạm Lãnh, họ còn ở trong tù, họ đã an nhàn nơi xa
người, cũng thốt ra những lời chỉ trích tôi. Nghe những lời phê bình này, tim tôi đau nhói. Tôi tôn
trọng sự nhận xét “theo tầm hiểu biết của họ”. Tôi ngán ngẩm không trả lời, chỉ默默 cúi đầu
đầu. Những hôm nay tôi phải lên tiếng. Lên tiếng để tôn trọng những người đang âm thầm chiến đấu
ở Việt Nam, để tôn trọng những người hùng can đảm đã, đang, và sẽ tiếp tục đánh đuổi Cộng Sản
của quê hương, để trả lời những người đã nêu lên nhiều câu hỏi đó. Tôi trân trọng xin những vị
nào đã có những lời chỉ trích nên bình tâm suy nghĩ lại, trước khi phán đoán vì... những vị
Tội phạm Lãnh bách chiến bách thắng là là nào chịu xuôi tay như nhà trước của chúng ta, trước
kẻ thù? Những vị Tội phạm đã từng xông pha trong mưa dạn, bao lần thách thức với kẻ thù, với
những chiến công tập thể trước mặt những lên tới hàng Tội phạm Lãnh, đã từng khốc liệt gian nguy, xoay
ngược thế cờ, chuyển bại thành thắng trên khắp mặt trận, là nào những vị Tội phạm này chỉ nghe
hai tiếng “buông súng” rồi giơ tay đầu xuôi tay tắt sát hay sao?

Việt Nam đây tôi muốn phép nêu lên câu hỏi: Thứ a toàn thể quý vị sĩ quan QLVNCH. Ngày quý
vị nhận lãnh chức vụ sĩ quan của trường Võ Bị, quý vị còn nhớ sáu chữ gì trên chiếc mũ này
không? Sáu chữ mà quý vị nhớ nhớ rằng đi lên đầu là: “Tập Quốc, Danh Dự, Trách Nhiệm”. Ngày
mãn khóa sĩ quan với những lời tuyên thệ, quý vị hứa hẹn như? Cũng như những đi đầu tâm niệm ai
lời chỉ huy thu phục lòng? Những vị bề ngoài ra đi trước của binh biến, những vị ở lại bộ sắp hàng vào
trại tù Cộng Sản, tôi xin trả lời, vì thối tình tôi không dám có lời phê phán nào. Tôi chỉ muốn nói
lên tới tập thể sự thối nát cái chết của hai vị Tội phạm Nguyễn Khoa Nam và Lê Văn Hoàng. Hai vị
Tội phạm này đã ba lần bị chỉ trích mà đi tới sang ngoài quốc gia viên chức và nhận M, chúng ta quyết
lời tôi chiến đấu, bỏ qua mà nhớ đến Vùng 4. Viên chức và nhận M họ thúc, đi chỉ không được, sau cùng

chấn nín và buồn bã bỏ đi.

Trước đó, vào ngày 29/4/1975, tôi tuyên bố của Vũ Văn Mậu và Đồng ng Văn Minh trên đài phát thanh Sài Gòn ra lệnh tất cả người Miền phía rợi Việt Nam trong vòng 24 tiếng đồng hồ, thì chính lúc “kế hoạch hành quân mới của hai Tội phạm Nam Hồng đã hoàn tất.”

Tội phạm Nguyễn Hữu Hồng, người thay thế Tội phạm Vĩnh Lạc vào ngày giờ cụ thể tôi tiếp diễn thoả với Cộng Sản. Ông Hồng đã dùng tình cảm chiến hữu, dùng nghĩa đàn anh thân thuố, khuyên yêu cầu Tội phạm Hồng và hợp tác với Đồng ng Văn Minh và Nguyễn Hữu Hồng. Thâm tâm có lẽ ông Hồng lúc đó muốn dò xét thái độ của hai Tội phạm Vùng 4 như thế nào. Nhưng tôi, qua cuộc diễn đàm với Tội phạm Nguyễn Hữu Hồng, Tội phạm Hồng đã luôn khẳng định:

- “Không hợp tác với Đồng ng Văn Minh. Không đứng hàng Cộng Sản. Tôi chiến đấu cùng”.

Khi Tội phạm Thị ng Thiệu tiếp xúc, trao quyên tôi cho của Trốn Văn Hồng ng, và rợi vì hoàn cảnh đem chìm của vớ n mới nhất t n n c, trước khi áp lực nên của Hồng ng đã trao quyên tôi cho Đồng ng Văn Minh, đứng rợi “ông Tội phạm hai lần làm đổ nát quê hương, họ nên lập sổ này, họ mình ký tên dâng n n c Việt Nam cho Cộng Sản.” Với Tội phạm Lãnh trốn thế mới vùng, tùy hoàn cảnh để t n n c, và tình hình chiến sự của phía ng, trốn quyên quyết định, xoay chuyển thế c, không cần phải tuân lệnh mới cách máy móc theo cấp chỉ huy đứng đầu nào đã trốn h t, thì còn chi lợi ích gì? Phải tuân lệnh gì? Tóm lại, lúc đó lệnh đứng hàng của Đồng ng Văn Minh và tôi kêu gọi của Nguyễn Hữu Hồng đã không được Tội phạm Nam và Tội phạm Hồng đáp ứng.

Việt đ n đây, tôi xúc động lạ thường. Tôi nghe ng ngào rợi lạ khi nghe đ n mới số sĩ quan binh sĩ đã bắt oà khóc lên khi nghe lệnh đứng hàng của Đồng ng Văn Minh. Anh em đã ôm lá cờ quố c, ôm khẩu súng vào lòng n n c. Có những chi khu trốn ng và những đ n trốn ng như t đ n đã không chịu đứng hàng. Họ đã tiếp th đ n viên đ n chót. Và viên đ n chót dành đ k t li u đ i mình. Cấp bậc của những anh em y không cao, chỉ chỉ huy khu như, hay mới đ n lợi, những tình thế n tranh đứng của anh em cao c và hùng th đ y.

Trong khi Sài Gòn bỏ ng đứng hàng thì Cộng Sản vớ n an ninh tuy t đ i. Kế hoạch hành quân đã tho xong. Vũ khí trốn ng th c đ n đ n c sẵn sàng. Tất cả đứng chu n b cho các cánh quân di chuyển, sẵn đ a vớ các tuy n chiến đ u. Kế hoạch di quân, phân công, và bắt tay n m trong lệnh mới quân hành đó. Vùng 4 có nhiều đ a thế chiến lược, có thể kéo dài cuộc chiến thêm mới th i gian. Bởi lúc đó, cho đ n ngày 29 tháng 4 năm 1975, chưa có mới đ n nào, dù qu n lạ xa xôi họ o lánh Vùng 4 đã l t vào tay giố c Cộng.

Nhưng, Cộng Sản, sáng ngày 30/4/1974, dân chúng như n nháo hoang mang. Đã có mới số binh sĩ bỏ ngũ. Tôi thấy xã, cảnh náo loạn đáng buồn của t n g có đã xảy ra. Tội phạm nhóm đông đ o bên ác ôn và th a n n c đ c thế câu đã ra tay cướp giết tài sản các c s M, và những nhà t nhân nào đã bỏ trốn, bắt chấp t n g súng n can thiệp của cảnh sát duy trì an ninh trật t

công cộng. Chúng cộng p giết, đp phá, hò hét nh lũ điên. Ch c ch n trong s này có b n C ng S n n m vùng có ý đ gây r i lo n áp đ o tình th n binh sĩ.

Lúc y T ng Nam và T ng H ng v n còn liên l c v i các cánh quân ch m đ ch. Nhi u cánh quân n ng c t đ c đ a v th xã C n Th đ b o v B Ch Huy Quân Đoàn, n m chung quanh vòng đai Alpha. T 2 gi đ n 4 gi chi u ngày 30 tháng 4, gi đã đi m. Đúng theo k ho ch l nh hành quân b t đ u. Nh ng h i ôi, khi liên l c đ n các c p ch huy c a các đ n v thì m i hay h ch a bi t tý gì v k ho ch, ch a r c r ch chi h t, ngoài vi c thay đ i các cu c b trí t sáng đ n gi phút này.

Tìm ki m Đ i Tá an ninh, ng i mà đã lãnh nhi m v phân ph i phóng đ và l nh hành quân m t đ n các đ n v , thì m i v l ra v sĩ quan này đã đ a v con tìm đ ng t u thoát sau khi ném t t c m t l nh vào tay v Đ i Úy d i quy n. Ông này cũng đã cu n gói tr n theo ông Đ i Tá đàn anh, cho có th y, có trò. Các phóng đ và l nh hành quân m t cũng đã bi n m t. Thi u T ng Nam và Thi u T ng H ng t c u t không sao t n i. Tôi không ngăn n i ti ng n c ngh n ngào khi h i t ng l i v b i r i c a Thi u T ng và s đau kh th t v ng c a H ng. Nh ng đ ng gân trán n i vòng lên, r ng c n ch t, bi u l s đau đ n và ch u đ ng kinh h n. Ng i đ p tay đánh m xu ng bàn khi th y k ho ch s p x p th t tinh vi b k ph n b i hèn nhất làm gây đ b t ng . H ng ng c m t nhìn tôi nh mu n h i:

- “Có đ ng ý đem con lính n n không?”

Tôi c ng quy t t ch i. Tôi không c u an ích k , tìm s ng riêng, b m c ng i trong c nh đ u sôi l a đ . Tôi nh t đ nh i l i, cùng ch u ho n n n, cùng li u ch t. H ng h i tôi:

- “Thành công là đi u chúng ta mong c, nh ng r i th t b i, em đ nh li u l nào?” Tôi đáp:

- “Thì cùng ch t! Các con cũng s th . Em không mu n m t ai trong chúng ta l t vào tay C ng S n”.

Và đ kh i ph i sa vào tay gi c C ng, tôi bình tĩnh thu x p cho cái ch t s p t i cho m con tôi, đ ng gi i thoát cu i cùng c a chúng tôi. B n gi 45 chi u ngày 30/4/75, T ng H ng r i b v n phòng B T L nh Quân Đoàn 4, v b ch huy ph , n i chúng tôi t m trú. H ng không mu n ch ng ki n c nh bàn giao ô nh c s p t i gi a Thi u T ng Nam và tên Thi u Tá Vi t C ng Hoàng Văn Th ch. Năm gi r i i chi u ngày 30 tháng 4, khi Hoàng Văn Th ch ti n vào B T L nh Quân Đoàn là lúc H ng g i máy liên l c v i T ng M ch Văn Tr ng, ra l nh đ a hai chi đ i thi t giáp t i án ng i dinh T nh Tr ng đ b o v B Ch Huy S Đoàn 21 m i v đóng n i đây. Sau đó H ng ti p t c liên l c v i các đ n v đang ti p t c ch m súng i các ti u khu. Đ ng th i H ng m i T ng M ch Văn Tr ng cùng các đ n v tr ng i chung quanh vòng đai th xã C n Th v h p.

Sáu gi 30 chi u ngày 30 tháng 4, khi các v sĩ quan v a ra đ n c ng, có m t toán thân hào nhân sĩ quen bi t t i C n Th đang ch c s n. H g m kho ng 10 ng i. H xin g p T ng H ng, v i t cách đ i đi n dân chúng th xã, yêu c u:

- “Chúng tôi bi t Thi u T ng không bao gi ch u khu t ph c. Nh ng xin Thi u T ng đ ng ph n công. Ch m t ti ng l nh c a Thi u T ng ph n công, Vi t C ng s pháo kích m nh m vào th xã. C n Th s nát tan, thành bình đ a nh An L c. Dù sao, v n n c đã nh th này r i, xin Thi u T ng hãy vì dân chúng, b o toàn m ng s ng c a dân, đ p b tánh khí khái, can c ng...”.

Nghe h nói, tôi c m th y đau lòng l n khó ch u. Tôi cũng không ng c nhiên v l i yêu c u đó. B i m i tu n l tr c, Vi t C ng đã pháo kích n ng n vào khu C u Đôi, cách B T L nh

không xa, gây thiệt hại cao về nhân mạng và tài sản của đồng bào. Dân chúng Cần Thơ còn khiếp đảm. Hồng nghĩ đồng chết là đồng trừu tượng yêu cầu ý. Một lát sau, Hồng cười gượng ngượng nói:

- “Xin các ông yên lòng. Tôi sẽ cố gắng hết sức để tránh gây thiệt hại cho dân chúng”.

Toán người đi ra về. Hồng quay sang hỏi tôi:

- “Em còn nhớ tên người con Phan Thanh Giản? Bà mất ba tuần miến đông, rồi cũng vì dân chúng mà con Phan đã nhún mình nhường thêm ba tuần miến tây cho quân Pháp. Con Phan không nghĩ dân chúng điêu linh và cũng không để mất tiết tháo, không thối bó tay làm nhục quốc sĩ. Con Phan Thanh Giản đành nhịn ăn rồi uống thuốc để cứu quyền sinh”.

Trầm ngâm vài giây, Hồng tiếp:

- “Thà chết chứ đâu thối bó tay trở mặt nhìn Việt Cộng tràn vào”.

Sáu giờ 45 chiều ngày 30 tháng 4, Ông Nam đến thăm tôi cho Hồng, hỏi tình hình các nhà. Hồng báo với Ông Nam về việc đi đến dân chúng theo xã hội yêu cầu thế này và Hồng. Hồng cũng cho Ông Nam biết để anh truy cập tin mới nhất sẽ giao cho người tin cậy phân phối. Ông Nam cho Hồng hay là ông đã cho thu bằng lời kêu gọi dân chúng và lời yêu cầu này sẽ cho đài Cần Thơ phát thanh. Nghe mà vui sướng, thành sự thật. Thêm một lần nữa, sẽ gây đau lòng. Đài Cần Thơ bỏ nội dung trước đó, khoanh một giờ, viên giám đốc đài ủy hiếp, thay vì phát thanh cuốn băng của Thiệu Tụng Nam trước, chúng thay cuốn băng có lời kêu gọi của Thiệu Tá Công Sơn Hoàng Văn Thụ. Khoanh một phút sau, đài mới phát thanh cuốn băng của Ông Nam. Muộn màng rồi. Không còn nín kéo được sự tin tưởng của dân chúng và binh sĩ được nữa. Hàng ngũ các đơn vị đã thả thả thả càng thêm thả thả.

Bảy giờ 7 giờ 30 tối ngày 30 tháng 4, Hồng gọi tôi lên văn phòng làm việc. Đây là giờ phút nghiêm trọng nhất, không có ai hinein đến hết. Sau khi kể cho tôi nghe hết sự việc và trả lời những câu hỏi, Hồng nói:

- “Hoàng, em đã hiểu sự thật rồi do các nguyên nhân sau đây: Về Địch Tá không tuân lệnh, nên giờ phút không đi đồng quân và các vị trí chiến lược, trừ lui theo kế hoạch. Việc nín kéo sự tin tưởng của dân chúng và binh sĩ không thành. Lời kêu gọi trở tròng của Ông Nam không có tiếng vang. Cũng như lời yêu cầu của dân chúng theo xã Cần Thơ”.

Quả đôi mắt sáng, Hồng nhìn tôi đến giờ:

- “Em phải sống để nuôi con”. Tôi hoảng hốt:

- “Kìa mình, sao mình đi ý?”

- “Con chúng ta vô tội, anh không nên giết con.”

- “Nhưng không thể để con sống với Cộng Sản. Em sẽ thay mình làm chuyện đó. Chắc chắn chính quyền sẽ cảm ơn cho con. Chắc em mất chút, chúng ta cùng chết một lúc”.

- “Không thể được. Cha mẹ không thể giết con. Anh van mình. Cháu ngoan, cố gắng thay anh, nuôi con trở thành người công chính. Phú quý vinh hoa đưa về hãy để phòng, nhưng thế đó để làm mà ấm lòng người tri. Nhưng, giang san tốt quốc là trở nên đến hết. Giữ gìn cháu cúi lòn, nhưng hãy nuôi con và cũng nuôi luôn ý chí để có ngày còn phước hậu cho đất nước chúng ta”.

- “Nhưng vì con, mình thà sống con, sao mình không đi ngoi quóc?”

Hồng đánh mắt tôi, nghiêm khắc nhìn tôi trách móc:

- “Em là vô anh. Em có thể nói được câu này sao?”

Biết mình sống về, tôi lại xúc phạm đến người, tôi vội vàng trả lời:

- “Xin mình tha thứ. Chắc qua vì quá thối ng mình nên em mới nói thế”.

Giọng Hoàng thật nghiêm trang mà cũng thật trầm tĩnh:

- “Nghe anh nói đây. Nhưng tôi ta trốn chạy để làm gì. Chắc anh không giao gia đình trốn chạy. Một ngàn binh sĩ đổ tay, hai nào sinh tử có nhau, gia đình tìm sống riêng mình sao? Anh cũng không đưa hàng. Bây giờ thì rút cũng không kịp nữa, vì vào mặt khu mà không có nguỵn tiếp liệu vũ khí, đạn dược, lương thực thì không cầm cự được lâu. Đã muộn rồi. Vì thế Công đang kéo vào để anh không đạn dược nổ súng vào chúng, thì gây thiệt hại cho dân chúng và anh em binh sĩ. Anh không muốn thấy bóng dáng mặt tên Việt Công nào”.

Tôi phát run lên hỏi:

- “Nhưng mình ơi, còn em? em phải làm gì trong lúc này?”

Nắm chặt tay tôi, Hoàng nói:

- “Việt công tình nghĩa bao nhiêu lâu, anh hiểu em và em hiểu anh. Em tuy chỉ là con cá nhỏ nhưng biết mang ý chí kinh ngạc. Giờ chúng em như cá. Dù phải chịu trăm ngàn sự nhọc nhằn để nuôi con, để phục hồi cho quê hương. Cần trang, cần dũng, len lỏi mà sống. Anh tin em. Vì anh, vì con, vì non nước, tình nhà, em có thể chịu đựng được nữa! Nghe lời anh đi. Anh van mình, anh van mình”.

Tôi không sao chịu được sự ám ảnh mặt van nài, trốn tránh như lời tha thiết ấy:

- “Vâng, em xin nghe lời mình”. Hoàng sơ tôi đi ý, tiếp lời thúc giục:

- “Em hãy vào với anh đi. Hãy mặt tôi đi”.

- “Em xin hãy. Em xin hãy mình ơi. Nhưng xin cho em hai điều kiện. Nếu Công Sơn bắt em phải sống xa con, nếu gia đình Công làm nhọc em, lúc này em có quyên tiền sát theo mình không?”

Hoàng suy nghĩ giây lâu, gật đầu đồng ý, và ra lệnh cho tôi:

- “Em mặt má và đem các con lên lên gặp anh”.

Tôi quay đi. Ánh mặt bóng chiếu đổ vào lá cửa vịn cửa góc phòng. Tôi vội vàng đem cửa đóng bên ngoài. Tôi nói:

- “Bao nhiêu năm chờ đợi để bắt gặp được tôi. Bây giờ mình hãy giữ nó”.

Chúng tôi nhìn nhau cảm thông. Hoàng ôm lấy cửa, áp vào mặt, đôi mắt Hoàng chết lặng. Sau cùng Hoàng cũng rán đứng lên hỏi tôi:

- “Mau mặt má và mặt đi về nhà lên”.

Khi mặt tôi và các con lên văn phòng, Hoàng nói rõ cho mặt tôi hiểu vì sao nguỵn phải chết và tôi phải sống.

Vâng lệnh Hoàng, tôi mặt tôi cảm thấy quan binh sĩ còn tiếp hợp động nhà lên văn phòng. Mặt nguỵn đi đồng xếp hàng nghiêm trang và vô cùng cảm động. Giờ phút tiếp biệt sanh ly gia đình như ngày sống chết bên nhau. Hoàng đồng ý nói:

- “Tôi không bắt các anh và đưa vào con trốn sang ngoài quốc gia. Nhưng các anh đã biết, cuộc hành quân của chi đã bắt gặp được nhà chúng. Tôi không phải công vào phút chót là vì dân chúng. Tôi không muốn Việt Công pháo kích bắt bắt, bắt nạt thành An Lạc thành hai. Tôi cũng không chịu nhọc đưa hàng. Các anh đã từng công tác với tôi, nhưng lúc các anh làm việc, tôi rầy la. Rầy la không có nghĩa là ghét bỏ. Rầy la để mặt nhìn nhau, để xây dựng nhau. Mặt đưa đưa đến nỗi ta bắt bán đưa, bắt dâng cho Công Sơn, nhưng các anh không trốn tiếp chịu tiếp với quốc gia dân. Chính như nguỵn tiếp trốn nếm vịn mặt các anh, mặt chính là như nguỵn tiếp trốn tiếp. Xin các anh tha thứ cho tôi như nguỵn tiếp làm, nếu có. Tôi bắt lòng chịu cái chết. Tiếp nhưng mà không gia đình, không bắt bắt thành, thì phải chết theo thành, theo nước, chứ không thể bắt dân, bắt nước, trốn chạy, cầu an. Tôi chết rồi, các anh hãy với với gia đình, với con. Như rồi tôi cần đến: Đưa bao giờ bắt Công Sơn tiếp trung các anh, dù tiếp trung đến bắt bắt hình thức nào. Tôi có lời chào vĩnh biệt các anh”.

Tiếp Hoàng đưa tay chào và bắt tay tiếp nguỵn mặt. Mặt nguỵn tiếp đưa khóc. Đưa bên Thiệu Tá

Phong, Trung Úy Nghĩa, Hoàng gọi gọi:

- “Xin giúp đỡ giúp với con tôi. Vĩnh biệt tất cả”.

Mọi người đều đang yên không ai nói lên điều gì nào. Mọi người nhào lên ôm chầm lấy người, xin được chết theo. Hoàng an ủi mọi người. Yêu cầu mọi người chăm lo cho cháu ngoại. Hoàng ra lệnh cho tất cả mọi người phải ra ngoài.

Không ai chịu đi. Hoàng phải xô người người ra cửa. Tôi van xin:

- “Mình cho em đi để chúng tôi nhìn mình chết”.

Người tôi chết. Nghĩa hoảng sợ bỏ chạy. Hoàng quay vào văn phòng đóng chết cửa lại. Tôi gọi gọi Nghĩa:

- “Nghĩa trở lại với tôi”.

Tôi báo Giêng tìm dao nhọn cửa. Giêng bỏ chạy như bay. Nghĩa trở lên, đang trốn cửa chết đi. Có tiếng súng nổ. Tiếng nổ nghe chát chúa. Tôi đưa tay xem đồng hồ: 8 giờ 45 phút tức ngày 30 tháng 4 năm 1975. Ngày kết liễu cuộc đời cửa chúng tôi. Lê Văn Hoàng, anh đã chết. Giêng run run lấy dao nhọn cửa. Cửa bật ra. Nghĩa lách mình như người tôi chạy vào phòng trốn. Hoàng người người nằm trên, nửa người nằm dưới, hai cánh tay dang ra, cong lên và gọi tên mình, toàn thân run rẩy từng cơn. Đôi mắt Hoàng mở to cảm nhận. Mọi người Hoàng há ra, đôi môi mở p máy. Tôi ôm chầm lấy Hoàng hỏi:

- “Mình, mình ơi! Mình còn lại gì đến dò em nữa không?”

Hoàng không còn trở lại điều gì nữa. Nghĩa gào lên nước mắt:

- “Thieu Tòng! Trở lại, Thieu Tòng!”

Giêng chạy vào phòng Nghĩa để lại và chân, tôi để đưa Hoàng, để tên ngay người trên giường. Máu tim nhuộm thảm áo trên, tất cả đều trùm drap trên. Tôi đưa tay vuốt mắt cho người. Nghĩa vẫn gào khóc:

- “Thieu Tòng! Thieu Tòng ơi!”

Tôi báo Giêng:

- “Nói Hòa đưa Hoàng, Hà, Quỳ lên nhìn xác ba lần cuối. Dọn Phòng cho Khiết, Hoàng giờ đi cửa than, bắt cả giá nào chúng phải ngăn chặn Viết Cửa”.

Tôi đi tìm đưa đến và đuôi đến. Còn khu súng, lòng thay không biết khu súng ở đâu. Đến lúc tìm thấy người, thay drap đầy máu, tôi mới hiểu. Trốn khi nhận là xác, vội ý chí cuối cùng, người còn bình tĩnh hết khu súng, đưa đến nằm. Có người sợ tôi quá xúc động, quên lại hạ, tất sát theo. Bé Hoàng lúc này năm tuổi, ôm hai chân ba, khóc than, kêu thảm thiết. Bé Hà hai tuổi, thây ôi chai sả, lên nằm trên bàn ba, bé mở tròn đôi mắt to, người nhiên không thấy ba đưa tay bế nhẹ mọi khi.

Nghĩa đến thoả khi phải tìm Thieu Tòng Nam, không thấy trở lại. Tôi vội vã mở cửa nhà truy tìm tin, lên máy gọi liên lạc với Thieu Tòng. Lúc ra máy, chính tôi nghe người người nói rõ mùi Cửa S trên các tên sự thu được đến với cửa chúng ta. Lữ Viết cửa, ngày 30 tháng 4, tràn vào nhà. Phong cửa quyết chết chúng cửa than. Chính giờ rồi, 30 tháng 4, chuông đến thoả reo vang:

- “Alô, Alô, ai đây?”

- “Đến đây à? Hoàng ở cửa đây”. Tôi bàng hoàng:

- “Anh Cửa! Có chuyện chỉ cửa không?”

Tôi cửa người người nói cho bình thường, đến Cửa không nhận biết sự việc xảy ra. Trong đến thoả, về phía Cửa, tôi có nghe tiếng súng nổ như thi nhau nổ liên tục. Cửa hỏi:

- “Thieu Tòng đâu chết? Cho tôi gọi ông mắt chút”. Tôi lúng túng vài giây:

- “Ông đang đưa đến quân ngoài kia”.

- “Chết chết ra trình Thieu Tòng, tôi cửa gọi p. Trung Úy Nghĩa đâu chết?”

- “Nghĩa đang ở bên cạnh Thiệu Tội nhân. Còn chết chút nhé”.

Tôi áp chết vào ngực vào ngực. Mím môi, nhìn xác Hùng rồi nhìn sang Nghĩa tôi hỏi:

- “Đợi Tá Còn đòi gặp Thiệu Tội nhân, làm sao bây giờ Nghĩa?” Nghĩa lúng túng:

- “Cô nói Thiệu Tội nhân chết rồi”.

- “Không thể nói như vậy được. Đợi Tá Còn đang chờ chờ nhìn với Viết Còn”.

Trí óc tôi chết lóe sáng phi thời gian. Tôi muốn Còn chờ chờ nhìn anh hùng. Sống anh hùng. Chết anh hùng. Tôi đưa máy lên giăng quay lại:

- “Thiệu Tội nhân không thể vào được. Còn chờ chờ gì nữa nói. Tình hình ở Chỗ này Thiệu ra sao? Anh còn đợi sự chờ chờ không? Tình hình binh sĩ thế nào? Đợi chờ ra sao?”

- “Tôi nó đợi tôi tui quá. Tình hình anh em vẫn cao. Chờ hỏi Thiệu Tội nhân còn gì ý không?”

- “Còn vui lòng chờ chút”.

Tôi lại áp chết vào ngực vào ngực. Còn chờ chờ suy nghĩ. Tôi hiểu tôi Còn hỏi. Trong tích tắc tôi biết khó chịu vẫn tình thế. Nhưng tôi muốn Hạng Ngực Còn phải luôn hiện ngang hào hùng. Tôi quyết định:

- “Alô. Còn nghe đây: Liệu Thiệu Tội nhân. Ông hỏi Còn có sẵn sàng chờ chờ?”

Còn đáp trả nhanh:

- “Lúc nào cũng sẵn sàng, chờ chờ!”

- “Tôi chờ, chờ chờ chờ”.

- “Đợi, cảm ơn chờ”.

Tôi buông máy gác xuống bên xác Hùng. Nhưng chờ chờ trào ra, tôi kêu nhỏ nhỏ:

- “Vĩnh biệt Còn. Vĩnh biệt Còn!”

“Anh Còn ơi, hồn linh anh có phải ngấm đâu đây, khi tôi ngấm với lại nhúng dòng này, nhưng chờ chờ trên giấy, Anh có biết cho rằng tôi đi vào ngực vào ngực, tôi đau khổ chờ chờ cùng không? Tha thế cho tôi!” Đợi Tá Hạng Ngực Còn đã chờ chờ đợi đợi viên đạn cuối cùng, anh đã hiện ngang hào hùng đợi giờ phút chốt cửa cuối cùng. Hiểu rõ Hùng, hiểu rõ tôi, bên kia thế giới không thù hận, chờ chờ anh hiểu rõ tâm trạng của tôi lúc bấy giờ, hồn anh tha thế cho tôi?

Kính thưa toàn thể quý vị thu thập thân bằng quyến thuộc của Đợi Tá Còn. Kính thưa quý vị đã đến nhúng giòng chờ này. Xin quý vị chờ trách tôi sao dám quyết định. Ngấm bị nùng quy định. Tội nhân Hùng đã chết. Thiệu Tội nhân Nguyễn Khoa Nam chờ chờ liên lạc được. Với ngấm lính nghĩa quân trộm ngấm, khi Viết Còn ngấm công, chờ chờ chờ chờ, chờ đã thay chờ chờ công công ác liệt. Tôi không thể chờ chờ nhúng Hạng Ngực Còn đưa tay đưa hàng, hồn mình trộm chờ Viết Còn vào dinh trấn trấn Chỗ này Thiệu.

Mười một giờ đêm ngày 30 tháng 4, 1975. Đi vào ngực vào ngực. Lúc này, chính giờ ngấm của Thiệu Tội nhân Nguyễn Khoa Nam:

- “Alô, chờ Hùng!” Tôi chờ chờ khóc, chờ chờ chờ Thiệu Tội nhân:

- “Thưa Thiệu Tội nhân...” Giờ ngấm Tội nhân Nam buồn bã u u:

- “Tôi biết rồi, chờ Hùng, tôi chia buồn với chờ, nghe chờ Hùng”. Tôi chờ chờ chờ:

- “Thiệu Tội nhân nghĩ sao với khổ chờ chờ đã gây?”

- “Hùng đã nói với chờ nghe hết rồi không? Đành vậy thôi. Không phải là chúng ta hèn nhát hay bạc cuội. Sự sắp đặt không chịu vẫn được vì liệu hành quân không được Đợi Tá... thi hành, phóng đại và liệu không thể tay các đợi chờ chờ, liệu yêu cầu của dân chúng, liệu kêu gọi của tôi quá muộn màng, không hiểu quí, khó chịu vẫn nhúng tình hình”.

Nói đến đây, Thiệu Tù nhân Nam hỏi tôi:

- “Chị biết vì sao tôi phát thanh báo nói chuyện?”
 - “Thưa chị. Hoàng cũng báo tôi như Thiệu Tù nhân đã vậy. Bây giờ Thiệu Tù nhân đến nhà liêu nào, có đến phòng công không?”
 - “Chị quên còn dân chúng sao? Công Sơn coi rõ mạng dân, còn mình thì... Đàng chi thế nào?”
 - “Thưa Thiệu Tù nhân, chúng nó đã tràn đầy dẫy đầy nhà. Có vài tên đến nhào lên, nhưng bị Giếng công quy tụ đuổi xuống. Hiện chúng đang thu dọn tài sản”.
 - “Còn mấy chú đâu hết?”
 - “Chị có Nghĩa và vài ba người lính đi rồi. Còn tất cả đã bỏ đi hết. Hoàng đã chết rồi, tôi không mang đến tài sản. Mình là chúng đến để đến xác Hoàng”
 - “Chị tìm liệm Hoàng chứ?”
 - “Thưa chị. Về tìm mả rồi, thay quần áo xong thì Thiệu Tù nhân gọi tôi”.
 - “Chị nên tìm liệm Hoàng ngay đi. Tôi sẽ không còn kịp. chúng nó sẽ không để yên”.
 - “Thiệu Tù nhân còn dạy thêm điều gì không? Chị nghe lời Thiệu Tù nhân chứ u hàng thế nào?” Ngồi ở thềm dài trong máy. Người nói như người mà đến chết tôi cũng sẽ không quên:
 - “Số phận Việt Nam khôn nên thế đó, chị Hoàng ơi! Tôi và Hoàng đã sắp đặt tất cả, hoàn tất kế hoạch xong xuôi, còn báo phận báo gì chết”. Người chép miệng thế dài:
 - “Thôi chị Hoàng ơi”. Bỗng giọng người trở xuống, giọng buồn:
 - “Hoàng chết rồi, chị tôi cũng chết! Chúng tôi làm Tù nhân mà không gì để cưu cưu thì phải chết theo nó”.
- Giọng người bình tĩnh và rõ ràng:
- “Công nhân cần đứng lên nhé chị Hoàng. Chị phải sống vì mấy đứa nhà. Đêm nay có gì nguy cấp, nhớ gọi tôi. Nếu gọi không được, đến Nghĩa gọi Thủy, lấy mả t mã mả”.
 - “Đi, cảm ơn Thiệu Tù nhân”.

Nói chuyện với Thiệu Tù nhân xong, tôi bước ra lan can nhìn xuống. Dưới sân, sĩ quan và lính tráng đã đi hết. Trừ có Nghĩa còn ở lại. Công nhân báo. Gió thổi đông dạt cánh cửa rít lên như tiếng kêu khóc bi ai. Mảnh trăng cuối tuần 19 tháng 3 âm lịch chênh chênh soi, vầng trăng mờ mờ như xót thương cho số phận Việt Nam Công Hòa, cho trò đời báo đầu hàng pháp. Việt đến đây, tôi nhớ lại tình người của Thiệu Tù nhân Nguyễn Khoa Nam, của Địch Tá Tù nhân Trần Chấn thiến Hoàng Công. Tròn đời tôi, làm sao tôi có thể quên giọng nói gọn rút của anh Công, giọng trầm buồn của Tù nhân Nam.

Bảy giờ sáng ngày 1 tháng 5, năm 1975. Về đến cổng đợt đợt kinh Sám Tù nhân Thụ trong nghi thức cứu siêu cho Hoàng, tôi nghe có tiếng nổ sau lưng. Quay lại, chính là Trung Tá Tùng, bác sĩ trưởng Quân Y Viện Phan Thanh Giản, Công Nhân. Ông đến thăm Hoàng lần cuối. Ông cho biết phải trở lại Quân Y Viện ngay vì Thiệu Tù nhân Nguyễn Khoa Nam đã tử sát, xác còn nằm tại Quân Y Viện. Tù nhân Nam đã bỏ vào thái dương, lúc 6 giờ sáng ngày 1 tháng 5, 1975. cho đến chết, mả Tù nhân Nam vẫn mở trống trống, uất hận, miệng ngậm há hốc, đến đau. Sau cuộc đi đến đàm với người, tôi đã linh cảm, biết trước chuyện gì sẽ xảy ra. Nhưng khi nghe bác sĩ Tùng báo tin, tôi xúc động vô cùng, tôi quỳ xuống, hàng loạt Quân Y Viện, nói Tù nhân Nam còn nằm đó, cứu nguy:

- Xin Thiệu Tù nhân tha thôi. Tôi không dám báo xác Hoàng đến vụ t mả Thiệu Tù nhân và lo việc tìm liệm cho Thiệu Tù nhân. Bảy giờ linh hồn của Thiệu Tù nhân đã gặp Hoàng, xin linh thiêng phù

hãy cho mẹ con tôi thoát khỏi tay Cộng Sản. Xin thống hối xót cho quê hương, cho dân tộc chúng ta. Xin thống hối xót cho toàn thể anh em binh sĩ.

Trung Úy Nghĩa thay tôi đến viếng xác người. Trung Úy Thành, vợ ân nhân can đảm để bị bắt, đến với tôi trong giờ phút nguy nan đó. Thành đã mời được Trung Tá Bia đến tìm liệm cho Hùng. Nhờ ông vợ ân nhân trong căn biệt thự lớn này, trốn được tôi xin ghi khắc ơn sâu. Tám giờ sáng ngày 1 tháng 5, 1975, các sĩ quan quân đoàn, mặt thống phước, đến viếng xác Hùng. Mẹ u nhím thay, khi gặp tôi nhờ ông công sự viên cũ, trong thoáng chốc, mặt Hùng hé mở, nhìn lên. Và tôi trong đôi mắt người chết, có hai giòng lệ chảy. Mắt người chết đã bừng lên.

Người khóc cho quê hương đất nước bị đất nước chìm trong điêu linh. Người khóc cho đám tàn quân khốn khổ. Cho lúc đến chết, hai Thống Nam và Hùng chia phân tách nguyên nhân thất bại, làm ông khổ hạnh cả hai người. Chưa không ai lên tiếng nói ngạo trách móc với Đệ Tá kia. Xin quý vợ hiểu rõ giùm tôi. Tôi tôn trọng danh dự của hai ông, vợ con và gia đình hai ông. Trong hoàn cảnh căng thẳng của đất nước, khi lòng người mất niềm tin, hai ông cũng như nhiều người khác, thất bại đáng thống hối nên đáng trách. Không hiểu hai ông có đi thoát, hay bị bắt không.

Vì nước ngàn cân treo sợi tóc, mắt vài người dù đánh đập vợ mình cũng không nâng đỡ nên tòa nhà Việt Nam đang sụp đổ tang thương. Nhờ ông, mắt ngày chúng ta còn mang trong người dòng máu của dân tộc Lạc Hùng, còn hít thở được khí trời, là mắt ngày chúng ta còn nợ nợ quê hương. Đó là món nợ thiêng liêng và cao quý mà ngôn từ loài người chưa thể diễn tả được sát nghĩa, và thất đúng ý. Sao chúng ta không noi gương ông oanh liệt của tiên, của cha ông, nên tiếp ý chí bất khuất của tiên nhân, để trang trọng món nợ ân tình đó? Sao chúng ta cứ lo chê bai, công kích, hăm dọa, đập chà nhau, để rồi vô tình làm lợi cho bọn cướp nước Cộng Sản? Để rồi ông nghĩ tôi không đoan trên, nhờ ông vợ thông hiểu hay mai tôi, đã hiểu tất cả sự thất bại vì sao Thống Nam và Thống Hùng đã phải thất bại trước mắt bọn cướp nước. Không ai đem việc thành bại luận anh hùng. Cũng chưa bao giờ lấy tâm địa tiểu nhân để đo lòng người quân tử. Chúng ta, nhờ ông người còn sống, nhờ ông người Việt Nam ở trong nước hay lưu vong khắp bốn phương trời, chúng ta phải nêu lên câu hỏi: Chúng ta đã làm được gì cho đất nước hôm nay với những người đã nằm xuống?

Hãy đừng nằm xuống không phải vì hèn nhát! Hãy đừng nằm xuống là vì muốn báo toàn sáu chữ mà hôm nay mang trên đầu: Tự Quỳ, Danh Dự, Trách Nhiệm. Nếu chưa làm được gì cho quê hương, xin hãy thanh trừng lại phê phán vô ý thức. Để ông vô tình thành tàn nhẫn sẽ như những người dám chết cho tự quốc.